TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 15 -7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Ơn
Ông Bùi Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

VŨ VĂN T, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1988 tại Lạc Sơn - Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm C, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có vợ là Vũ Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2021, tạm giam từ ngày 26/02/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Bùi Văn M, sinh năm 1963. Trú tại: Xóm C, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Anh Bùi Văn N, sinh năm 1982. Trú tại: Xóm C, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 20/02/2021, Vũ Văn T đi từ nhà đến xóm B, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Vũ Văn T mua được của một người đàn ông không quen biết một gói nilon chứa chất ma túy với giá 1.000.000 đồng. Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày, Vũ Văn T bị Công an bắt quả tang người cùng tang vật khi đang đi bộ tại địa phận xóm C, xã Y, thu giữ bên trong túi áo ngực bên trái bị cáo đang mặc 01 gói nilon bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn T, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 13 gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đặt trong chiếc khẩu trang (loại khẩu trang y tế) bên trong túi giấy màu đỏ ở góc sân bên phải (hướng nhìn từ ngoài vào nhà T) được che bằng tôn.

Theo kết luận giám định số 51/KLGĐ-CAT-PC09, ngày 02/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình thì gói nilon chứa chất bột màu trắng thu giữ từ Vũ Văn T khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,27g *(Không phẩy mười sáu gam)*. Chất bột dạng cục trong 13 gói giấy thu giữ tại nhà Vũ Văn T khi khám xét khẩn cấp là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,94g. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 1,21g *(Một phẩy, hai mươi mốt gam)*. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 25/5/2018 của Chính phủ.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra gồm: 14 gói ma túy với tổng khối lượng 1,21g. Vật chứng là 14 mẫu chất ma túy còn lại sau giám định đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại xóm B, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân dạng, căn cước nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo là người không có điều kiện về kinh tế. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người chứng kiến có mặt tại phiên tòa xác nhận Cơ quan điều tra thực hiện quá trình bắt quả tang, thu giữ vật chứng đúng như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/02/2021; xác nhận đối tượng bị bắt quả tang đúng là bị cáo Vũ Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, của Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Ngày 20/02/2021, bị cáo Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đã để trong túi áo ngực phía trước bên trái mình đang mặc 01gói Heroine, để tại nơi ở của mình 13 gói Hrroine, có tổng khối lượng là 1,21g *(Một phẩy hai mươi mốt gam)* Heroine mà không nhằm mục đích vận chuyển, mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm 'Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng lại nghiện chất ma túy, không từ bỏ được ma túy. Ma túy không chỉ làm hại chính bản thân bị cáo về sức khỏe, tài chính mà còn là hiểm họa của xã hội, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo là người có thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Vật chứng là 14 gói Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình là các chất ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính ngày tạm giữ 20/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, số 28 ngày 21/02/2021 ghi tên đối tượng Vũ Văn T bên trong chứa 14 mẫu ma túy là Heroine.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK 0044 ngày 01/6/2021).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn